

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HSST

Ngày 13/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L**

Với thanh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thanh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Ngọc Côn;

2. Bà Vũ Thị M.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Ca - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:*
Bà Đặng Thị Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn,
tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2021/HSST
ngày 27/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST -
HS ngày 13/12/2021 đối với các bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1983; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký HK, nơi
ở: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự
do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không;
Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn
Thị T (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2005; Nhân thân: Ngày 30/9/2016,
Nguyễn Anh T bị Công an huyện L xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái
phép chất ma túy” với mức phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 03/10/2016, Nguyễn
Anh T đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Tiền án: Có 01
tiền án. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HSST ngày 07/5/2018 của Tòa
án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Anh T 03 năm tù về tội
“Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng và phải
chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 11/7/2018, Nguyễn Anh T
chấp hành xong tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 16/4/2020,
Nguyễn Anh T chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội mới
08/5/2021, bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ,
tạm giam từ ngày 05/6/2021 “có mặt”.

2. Đào Đức C, Sinh năm: 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi ở: Thôn T, xã C,
huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Con ông Đào Đình L và bà Phan Thị C ;

Vợ: Ngô Thùy D (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015; Nhân thân: Ngày 27/8/2019, Đào Đức C bị Công an huyện L xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với mức phạt tiền 750.000 đồng; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2021 “có mặt”.

3. Thân Thị Th, Sinh năm: 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn Non S, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; con ông Thân Văn Bình, (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, (đã chết); Ch: Nghiêm Văn T, sinh năm 1968 (không đăng ký kết hôn); Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 1998; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HSST ngày 11/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt Thân Thị T02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tịch t sung công quỹ của bị cáo 200.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 03/4/2018, Thân Thị T đã chấp hành xong tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 30/4/2019, Thân Thị T chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội mới 09/5/2021, bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2021 “có mặt”.

4. Ngô Văn Tr, Sinh năm: 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi ở: Thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Con ông Ngô Thế C và bà Thân Thị D; Vợ: Hoàng Thị H; Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 27/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt Ngô Văn Tr 27 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Phạt bổ sung 8.000.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 01/11/2017, Ngô Văn Tr đã chấp hành xong toàn bộ hình phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 30/8/2019, Ngô Văn Tr chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội mới 31/7/2021, bị cáo chưa được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2021 “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986 “vắng mặt”.
 2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997 “vắng mặt”.
- Cùng địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
3. Anh Trần Quang Th, sinh năm 1976 “vắng mặt”.
- Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
4. Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1964 “vắng mặt”.
- Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
5. Đường Văn Đ, sinh năm 1993 “vắng mặt”.
- Địa chỉ: D, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI D VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội d vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 10 phút ngày 09/5/2021 Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang trong quá trình tẩn tra tại tuyến đường Lê Duẩn kéo dài tộc Tổ dân phố Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang phát hiện đối tượng Thân Thị Tđang điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS, biển số 98L4-9362 đi trên đường, trên tay trái Tcầm 01 bao tốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”, khi thấy tổ công tác Tđã vút bao tốc lá xuống rìa đường. Tổ công tác đã tiến hnh không chế Tvà t giữ 01 (một) vỏ bao tốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” kiểm tra bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong có chứa: 11 (mười một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 19 (mười chín) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 15 (mười năm) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa đều có đường viền màu xanh, bên trong mỗi túi đều chứa 01 (một) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa phía trên có đường viền màu đỏ, bên trong chứa 20 (hai mươi) viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hnh niêm phong toàn bộ tang vật vào phong bì dán kín, ký hiệu “QT” có chữ ký của Thanh, người chứng kiến và người liên quan, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày 09/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 128/CSĐT đối với tang vật được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT”. Tại bản Kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ tậ hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “*Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định có 01 (một) vỏ bao tốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” chứa:*

+ *Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ: Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 11 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh) đều là ma túy, có tổng khối lượng là **1,399 gam, loại Methamphetamine**; Chất cục bột màu trắng (đựng trong 19 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc) đều là ma túy, có tổng khối lượng **0,585 gam, loại Heroine**; 15 (mười lăm) viên nén màu h đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” (được đựng trong 15 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu xanh) đều là ma túy, có tổng khối lượng **1,533 gam, loại Methamphetamine**.*

+ *Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ chứa 20 (hai mươi) viên nén hình tròn, màu h đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ “WY” đều là ma túy, có tổng khối lượng **1,950 gam, loại Methamphetamine**.*

+ Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng **2,700 gam, loại Methamphetamine**” (BL: 200-206).

Ngày 10/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định ADN t được trên mẫu vật gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 214/21/TC-ADN ngày 13/5/2021 của Viện Pháp y quốc gia – Bộ y tế kết luận: *“ADN t từ mẫu túi nilon thứ nhất và thứ ba (Mẫu ký hiệu: V214.1_21; V214.3_21 trên bản ảnh đính kèm) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Thân Thị Thanh. Không t được dữ liệu ADN đầy đủ từ mẫu túi nilon thứ hai và vỏ bao tốc lá (Mẫu ký hiệu: V214.2_21; V214.4_21 trên bản ảnh đính kèm) nên không thể so sánh với ADN của Thân Thị Thanh”*.

Về nguồn gốc số ma túy Heroin nêu trên Thân Thị Tkhai là do Tmua của Nguyễn Anh T, sinh năm 1983 và Trần Quang Th, sinh năm 1976, cùng trú tại Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, còn số ma túy Methamphetamine nêu trên Tmua của Ngô Văn Tr, sinh năm 1982, trú tại Thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang cùng vào ngày 08/5/2021.

Ngày 04/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành cho Thân Thị Tnhận dạng những người đã bán ma túy cho Tvào ngày 08/5/2021. Kết quả: Tnhận ra Nguyễn Anh T, Trần Quang Th, Ngô Văn Tr là những người đã bán ma túy cho mình.

Căn cứ lời khai của Thân Thị Thanh, ngày 05/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra lệnh khám xét nơi ở của Nguyễn Anh T, quá trình khám xét t giữ:

- T giữ trong ngăn chứa đồ trên hộp đồ đặt tại chiếu trong nh 01 (một) hộp kim loại có nắp đậy màu xanh có chữ nước ngoài, bên trong hộp chứa: 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu xanh và 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng bên trong cả 02 (hai) túi đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc bên trong chứa 01 (một) viên nén màu hồng đỏ, một mặt của viên nén có chữ “WY” nghi là ma túy, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “KX1”.

- T giữ tại mặt chiếu nghi trải giữa nh của Nguyễn Anh T gồm 01 (một) hộp giấy (loại đựng tốc nhỏ 5ml, nhãn hiệu CLESTRAGAT) bên trong hộp giấy có 05 (năm) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong vào phong bì dán kín, ký hiệu “KX2”; 01 (một) cuộn giấy bạc đã sử dụng một phần và số tiền 790.000 đồng.

Cùng ngày 05/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 143/CSĐT đối với tang vật được niêm phong trong các bì thư ký hiệu “KX1”, “KX2”, “KX3” t giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Anh T. Tại bản Kết luận giám định số 954/KL-KTHS ngày 08/6/2021 của Phòng kỹ tậ hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *“ Trong phong bì ký hiệu “KX1”: Chất cục bột màu trắng (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu*

đỏ) là ma túy, có khối lượng **2,531 gam, loại Heroine**; Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 (hai) túi ni lon, trong đó có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh và 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng) đều là ma túy, có tổng khối lượng **0,175 gam, loại Methamphetamine**; 01 (một) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” (đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc) là ma túy, có khối lượng **0,104 gam, loại Methamphetamine**; Trong phong bì ký hiệu “KX2”: Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc đều là ma túy, có tổng khối lượng **0,165 gam, loại Heroine**; Trong phong bì ký hiệu “KX3”: Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa cân điện tử màu trắng bạc nhãn hiệu “SUPERIOR MINI DIGITAL PLATFORM SCALE” là ma túy, loại **Heroine**. Không xác định được khối lượng mẫu”.

Ngày 08/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra lệnh khám xét nơi ở của Trần Quang Th, sinh năm 1976, trú tại Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không t giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 31/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang đã ra Lệnh khám xét người và chỗ ở của Ngô Văn Tr. Quá trình khám xét đã t giữ:

- T giữ trong phòng ngủ của Ngô Văn Tr gồm:

+ 01 (một) gói giấy loại giấy vệ sinh màu trắng bên trong bám dính chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong vào trong phong bì dán kín, ký hiệu “KX1”,

+ 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa mảnh nilon màu trắng bọc ngoài chất nhựa màu đen nghi là ma túy, gói giấy bạc được đựng trong túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, được niêm phong vào phong bì dán kín, ký hiệu “KX2”.

01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng lẫn với chất bột màu hồng đỏ. Túi nilon được niêm phong vào trong phong bì dán kín, ký hiệu “KX3”.

- T giữ trên giá sách bên trong phòng ngủ của Ngô Văn Tr gồm 01 (một) cân điện tử màu đen, nhãn hiệu “AOSAI POCKET SCALE”, trên bề mặt cân có bám dính chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cân được đựng trong bao da màu đen được niêm phong vào phong bì dán kín, ký hiệu “KX4”.

Ngày 31/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 176/CSĐT đối với tang vật được niêm phong trong các bì thư ký hiệu “KX1”, “KX2”, “KX3”, “KX4” t giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Ngô Văn Tr. Tại bản Kết luận giám định số: 1230/KL-KTHS ngày 03/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“- Trong phong bì ký hiệu “KX1”: Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên có đường viền màu đỏ không tìm thấy thành phần chất ma túy trong mẫu chất cục bột màu trắng được đựng trong 01

(một) gói giấy, loại giấy vệ sinh màu trắng. Khối lượng mẫu chất cục bột là 0,215gam.

- Trong phong bì ký hiệu “KX2”: Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên có đường viền màu đỏ, bên trong đựng 01 (một) gói bạc màu trắng: Chất nhựa màu đen đựng 01 (một) gói ni lon màu trắng là ma túy, có khối lượng **0,637 gam, loại Nhựa tốc phiện**.

- Trong phong bì ký hiệu “KX3”: Chất tinh thể màu trắng lẫn với chất bột màu h đỏ được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên có đường viền màu xanh đều là ma túy, có tổng khối lượng **0,138 gam, loại Methamphetamine**.

- Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KX4”: Trong 01 (một) bao da màu đen: Chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt của 01 (một) cân điện tử màu đen, nhãn hiệu “AOSAI POCKET SCALE” là ma túy, loại **Methamphetamine, không xác định được khối lượng do lượng mẫu quá ít.**”

Ngày 05/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Anh T, Đào Đức C. Cùng ngày 05/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Anh T, Đào Đức C.

Ngày 31/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Văn Tr. Ngày 01/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Văn Tr.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận về hnh vi phạm tội của bản thân như sau:

Bị cáo Thân Thị Tkhai: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 08/5/2021, Tđiều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS, biển số 98L4-9362 đến nh anh Trần Quang Th để mua ma túy. Khi đến nh anh Th, Tmua 500.000 đồng ma túy Heroine và được anh Th đưa cho 05 (năm) gói giấy bạc bên trong chứa ma túy Heroin. Sau đó, Ttiếp tục đến nh Nguyễn Anh T để mua ma túy Heroine. Khi đến nh T, Ttrực tiếp vào nh hỏi mua của T 1.000.000 đồng ma túy Heroin và được T đưa cho 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa ma túy Heroine. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, do muốn mua thêm ma túy đá và h phiến nên Ttiếp tục điều khiển xe mô tô đến nh của Ngô Văn Tr để tìm mua ma túy. Khi Tđến hỏi mua ma túy thì Tr nói không có ma túy nhưng hỏi hộ cho Thanh. Sau đó, Tr bảo Tchờ sẽ có người đàn ông tên Hải, nh ở huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang mang ma túy đến bán cho Thanh. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, có một người đàn ông lạ mặt đến cổng nh Tr thì Tr bảo Tđi ra gặp. Tđã mua của người đàn ông tên Hải này 2.500.000 đồng ma túy đá và h phiến được đựng trong các túi nilon. Sau khi mua được ma túy, Tđã mang số ma túy mua được về phòng trọ của mình ở Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang và chia số ma túy Heroine đã mua của Nguyễn Anh T ra được 14 (mười bốn) gói giấy bạc. Sau đó, Tcho toàn bộ số ma túy đã mua được vào trong 01 (một) vỏ bao tốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 10 phút ngày 09/5/2021, Tmôt tay điều khiển xe mô tô và một tay cầm vỏ bao tốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” bên trong có chứa ma túy đi trên đường. Khi đến địa phận tổ

dân phố Trần Phú, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì T phát hiện thấy lực lượng Công an đang tuần tra, kiểm soát trên đường nên T đã ném vỏ bao tốc lá “Thăng Long” có chứa ma túy bên trong xuống đường. Ngay sau đó T đã bị lực lượng Công an không chế bắt giữ, t giữ tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận: Khoảng đầu tháng 5/2021, T đi một mình xuống thành phố Bắc Giang, mục đích để mua ma túy Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, T gặp một người đàn ông làm nghề lái xe taxi, giới thiệu tên là Hùng, T không rõ tên và địa chỉ ở đâu. T nhờ người đàn ông này mua giúp 3.000.000 đồng ma túy Heroine. Sau khi mua được số ma túy nêu trên, T mang về nh đã sử dụng một phần, bán một phần, số còn lại đã bị t giữ khi khám xét. Còn về số ma túy Methamphetamine đựng trong 02 (hai) túi nilon, trong đó có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh và 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng) và 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc t giữ khi khám xét là số ma túy T mua của Ngô Văn Tr, sinh năm 1982, trú tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang vào chiều ngày 04/6/2021, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hằng ngày, T ở trong nh đóng cửa chính, chốt phía trong, mở cửa sổ phía bên tay trái (nhìn từ trong nh ra). Nếu có người đến mua ma túy thì đứng gọi qua cửa sổ rồi đưa tiền cho T, T sẽ lấy ma túy đưa qua cửa sổ cho người mua. Hiện T không nhớ đã bán ma túy bao nhiêu lần và bán cho những ai. T chỉ nhớ một lần duy nhất vào khoảng 21 giờ ngày 08/5/2021, khi T đang ở nh một mình thì có Thân Thị Thanh, sinh năm 1980, trú tại Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (là người T quen từ trước) đến hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy Heroine. T đồng ý bán và nhận của T số tiền 1.000.000 đồng rồi T đưa cho T01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa ma túy Heroine, sau đó Tra về. Khoảng ngày 01/6/2021 (cách ngày bị khám xét khoảng 05 ngày) thì có Đào Đức C là bạn bè xã hội quen biết T từ trước, đến chơi và ở lại nh của T. Quá trình ở nh T thấy T chia nhỏ ma túy ra để bán nên C có bảo T để C giúp chia và bán ma túy. T đồng ý và trả công cho C mỗi ngày 02 tép ma túy Heroin, đồng thời nuôi C ăn, ở tại nh mình. Từ ngày 03/6/2021 T để cho C chia giúp ma túy và bán cho những ai có cầu đến mua, mỗi khi C bán được ma túy thì để tiền dưới chiếu, sau đó T thấy sẽ cầm cất đi. T không rõ từ ngày 3/6/2021 đến khi bị bắt C đã bán ma túy giúp T bao nhiêu lần và bán cho ai, T cũng không biết số ma túy T trả công, C sử dụng vào mục đích gì. Buổi sáng ngày 05/6/2021, khi ngủ dậy, T có đưa cho C 01 gói ma túy Heroine và bảo C pha ma túy ra rồi chích cho T một liều, số còn lại chia ra để bán. Sau khi được C trích ma túy cho thì T phê tốc nằm ngủ. T không biết C có sử dụng ma túy không và C đã chia ma túy, bán ma túy như thế nào. Đến khi lực lượng Công an huyện L đến khám xét T mới tỉnh dậy.

Đào Đức C khai: Trước thời điểm bị lực lượng Công an khám xét (ngày 05/6/2021) khoảng 05 ngày, C có đến nh của Nguyễn Anh T chơi và ở lại. Quá trình C ở đây, hng ngày T cho C cùng sử dụng ma túy và nuôi C ăn ở. Buổi sáng ngày 05/6/2021 T đưa cho C 01 gói ma túy Heroin bảo C lấy một ít pha ra trích giúp T một liều, số còn lại thì chia nhỏ ra để bán. Sau khi C pha ma túy ra và trích cho T thì T phê tốc ngủ luôn, còn lại một ít ma túy đã pha C đã tự trích cho

mình. Số ma túy Heroin còn lại C chia nhỏ ra thành 08 (tám) phần và gói vào 08 mảnh giấy bạc nhỏ rồi cất vào trong hộp tốc nhỏ mắt để ở trên chiếu. Ban đầu C khai buổi sáng ngày 5/6/2021 sau khi chia được 08 gói ma túy, C đã bán 02 lần cho 02 tniên đến mua ma túy qua cửa sổ, trong đó có 01 tniên mua 100.000 đồng, C đưa cho tniên này 01 tép ma túy, sau đó có 01 tniên khác đến hỏi mua 02 tép ma túy Heroin và nói chỉ có 190.000 đồng, C đồng ý bán và đưa cho Tniên này 02 tép ma túy. Số tiền bán ma túy được C để dưới chiếu, còn lại 05 gói ma túy vẫn ở trong hộp đựng tốc nhỏ mắt để gần đó. Khi cơ quan Công an vào khám xét đã t giữ. Sau đó C thay đổi lời khai xác định buổi sáng ngày 05/6/2021 C chia được 06 (s) gói ma túy và chỉ bán ma túy duy nhất 01 (một) gói ma túy cho một tniên được số tiền 100.000 đồng.

Tiến hnh cho Nguyễn Anh T và Đào Đức C đối chất. Kết quả T vẫn giữ nguyên lời khai xác định C giúp T chia và bán ma túy từ ngày 03/6/2021, T thỏa tận trả công cho C mỗi ngày 02 tép ma túy, T không cho C được sử dụng ma túy tại nơi ở của mình và cũng không biết C sử dụng số ma túy được trả công vào mục đích gì; C vẫn giữ nguyên lời khai xác định hng ngày được T cùng cho sử dụng ma túy tại nơi ở của T và C chỉ chia và bán ma túy giúp T một lần duy nhất vào buổi sáng ngày 05/6/2021. Ngoài lời khai của C thì không có căn cứ nào khác chứng minh T cho C cùng sử dụng ma túy tại nơi ở của mình. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Anh T về hnh vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” hay “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngô Văn Tr khai: Bản thân Tr là người nghiện ma túy. Cách thời điểm bị khám xét (ngày 31/7/2021) khoảng 10 ngày, Tr đến khu vực ngã tư truyền hình tộc thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua của một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch 01 (một) viên h phiến và ma túy đá với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Tr đã sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại Tr cất giấu vào trong ví da với mục đích để tiếp tục sử dụng. Đối với số nhựa tốc phiến đã t giữ là do Tr được một người bạn (hiện nay Tr không nhớ là ai) cho vào năm 2011, Tr đã cất giấu ở nh với mục đích để sử dụng.

Quá trình giải quyết vụ án nêu trên, vào hồi 20 giờ 35 phút ngày 05/6/2021 tại Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L, Công an thị trấn C, huyện L trong quá trình Tàn tra đảm bảo an ninh trật tự phát hiện đối tượng Đường Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại: Thôn D, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang đi trên đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu Đ dừng lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra không t giữ đồ vật, tài liệu gì của Đ, ty nhiên Đ khai bản thân là đối tượng nghiện ma túy, buổi sáng cùng ngày Đ đã mua ma túy tại nh Nguyễn Anh T ở Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L và đã sử dụng hết. Hiện Đ đang tiếp tục đi tìm mua ma túy để sử dụng. Nhận thấy đối tượng Nguyễn Anh T đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tạm giữ theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, cùng ngày 05/6/2021 Công an thị trấn C đã có báo cáo và bàn giao Đường Văn Đ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để xem xét, giải quyết. Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận: Bản thân Đ là đối tượng nghiện ma túy Heroine, trong các ngày 03, 04 và 05/6/2021, Đ đã 03 lần đến nh Nguyễn Anh T ở khu P, thị trấn C, huyện L mua ma túy Heroine để sử

dụng. Mỗi lần Đ đều mua 01 tép với giá 100.000đ/tép và đã sử dụng hết. Cả 03 lần Đ đều mua ma túy của một người tên C, khi mua ma túy thì Đ đứng ở bên ngoài cửa sổ phía bên tay phải nh T, hướng từ ngoài vào, còn C đứng trong nh, việc đưa tiền và nhận ma túy diễn ra qua cửa sổ. Tiến hnh cho Đ nhận dạng qua ảnh, kết quả Đ nhận ra Đào Đức C chính là người đã bán ma túy cho Đ vào ngày 03,04,05/6/2021. Tiến hnh cho C và Đ đối chất nhưng C từ chối đối chất và vẫn giữ nguyên lời khai.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hnh vi phạm tội của bản thân như trên. Riêng bị cáo Nguyễn Anh T xác định lại là Đào Đức C chỉ giúp bán ma túy cho một lần vào ngày 05/6/2021. Các bị cáo không có ý kiến gì đối với nội d bản cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKS - HS ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Anh T, Đào Đức Cường về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Thân Thị Thanh, Ngô Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn thực hnh quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như Bản cáo trạng, đối với bị cáo Đào Đức C Viện kiểm sát truy tố bị cáo C về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 08 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021, phạt bổ sung từ 6.000.000đồng đến 7.000.000đồng;

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Đức C từ 02 năm 06 (s) tháng đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021. Phạt bổ sung từ 5.000.000đồng đến 6.000.000đồng.

Căn cứ vào điểm b, n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thân Thị T từ 06 đến 07 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn Tr từ 01 (năm) 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2021.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề xuất về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội d vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hình vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 55 phút ngày 09/5/2021 tại tuyến đường Lê Duẩn kéo dài tộc Tộc dân phố Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Thân Thị Tàng có hình vi tàng trữ trái phép 0,585g ma túy Heroin và 7,582g ma túy Methamphetamine thì bị Tổ công tác Công an huyện L phát hiện bắt quả tang. Tổng số ma túy Tàng trữ là 8,167g, mục đích Tàng trữ để sử dụng. Vào tối ngày 08/5/2021 Nguyễn Anh Tấn đã có hình vi bán ma túy Heroin cho Thân Thị Thanh. Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Anh T phát hiện t giữ 2,696g ma túy Heroin và 0,279g ma túy Methamphetamine, mục đích T tàng trữ số ma túy nêu trên để sử dụng dần và bán kiếm lời. Ngoài lần bán ma túy cho T nêu trên, vào các ngày 03,04,05/6/2021 tại nơi ở của T, T đã có hình vi bán ma túy cho nhiều người, không rõ tên, tội địa chỉ. Vào ngày 05/6/2021 Đào Đức C có hình vi giúp Nguyễn Anh T bán ma túy Heroin cho anh Đường Văn Đ. Vào 31/7/2021, tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang Ngô Văn Tr có hình vi tàng trữ 0,138g ma túy Methamphetamine, mục đích Tr tàng trữ số ma túy nêu trên để sử dụng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hình vi của các bị cáo xâm phạm tới chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hình vi của bị cáo Thân Thị T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Ngô Văn Tr đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Anh T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Đào Đức C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hình vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về vai trò của các bị cáo, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Anh T và Đào Đức C, do C lên nh T chơi và C giúp T chia và bán ma túy một lần, giữa T và C không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ, chỉ là đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17; 58 Bộ luật hình sự. Bị cáo T giữ vai trò chính còn bị cáo C có vai trò giúp sức cho bị cáo T.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Anh T, Ngô Văn Tr có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hnh vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: nhân thân của bị các bị cáo đều từng bị xử phạt hnh chính hoặc đã bị xét xử về các tội mà vẫn tiếp tục thực hiện hnh vi phạm tội. Hnh vi phạm tội các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thnh công dân tốt có ích cho xã hội. Ty nhiên các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ nên giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan h của Nh nước ta. Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền, cần phạt tiền các bị cáo Nguyễn Anh T và Đào Đức C vì có hnh vi mua bán nhằm mục đích trục lợi. Xét mức hình phạt tù và hình phạt bổ sung đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà là phù hợp. Đối với số tiền bị cáo T bán ma túy cho bị cáo T1 triệu đồng là tiền t L bất chính, bị cáo chưa giao nộp lại nên cần tiếp tục truy t số tiền này.

[4] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với những tài sản là số ma túy t giữ, những tài sản không có giá trị cần tịch t tiêu huỷ gồm: 01 (một) phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “QT”; 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu (mẫu hoàn lại V214-21); 03 (ba) phong bì dán kín đã được niêm phong bên ngoài ký hiệu “KX1”, “KX2”, “KX3”; 01 (một) cân điện tử màu đen không có nhãn hiệu; 100 (một trăm) túi nilon màu trắng; 11 (mười một) túi nilon màu trắng; 32 (ba mươi hai) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc; 04 (bốn) phong bì dán kín đã được niêm phong bên ngoài ký hiệu “KX1”, “KX2”, “KX3”, “KX4”; 01 (một) ví da màu đen; 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút nước; 01 (một) túi nilon màu trắng; 01 (một) cuộn giấy bạc đã sử dụng một phần. Đối với biển số xe biển số: 98L4-9362 là biển số giả nên cần tịch t tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại NOKIA, màu xanh t giữ của bị cáo Tvà 01 điện thoại của 01 (một) điện thoại IPHONE 5S bị cáo T ty không liên quan hnh vi phạm tội nhưng các bị cáo tự nguyện nộp ngân sách Nh nước. Số tiền 790.000đồng t của bị cáo T là tiền bán ma túy mà có. Vì vậy cần tịch t nộp ngân sách Nh nước.

Trả lại cho các bị cáo, người có quyền L nghĩa vụ liên quan những tài sản không liên quan đến việc phạm tội gồm: Đối 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha cần trả lại cho anh Nguyễn Văn V. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T số tiền 2.950.000đồng; Trả lại cho bị cáo Đào Đức C 01 (một) điện thoại Mobell; Trả lại cho bị cáo Thân Thị Tsố tiền 580.000đồng; Trả lại cho bị cáo Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 và số tiền 9.130.000đồng không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hnh án.

[5] Về những vấn đề khác:

Quá trình điều tra Ngô Văn Tr không thừa nhận được bán trái phép ma túy cho Thân Thị Tvào ngày 08/5/2021 và không được bán ma túy cho Nguyễn Anh

T vào ngày 04/6/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho Ngô Văn Tr đối chất với Thân Thị Thanh, Nguyễn Anh T tự nhiên các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của T về việc Tr bán ma túy cho T và lời khai của T về việc Tr đã bán ma túy cho T thì không còn căn cứ nào khác chứng minh Ngô Văn Tr đã bán ma túy cho Thân Thị T và Nguyễn Anh T. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Tr về hành vi này.

Đối với hành vi Ngô Văn Tr tàng trữ 0,637g nhựa cây tốc phiện, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 29/10/2021, Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 158/QĐ-XPHC đối với Ngô Văn Tr về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức phạt 1.500.000 đồng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021. Phạt bổ sung 6.000.000 đồng. Truy t bị cáo Nguyễn Anh T 1.000.000 đồng.

- Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Đức C 02 (hai) năm 06 (s) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Căn cứ vào điểm b, n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Thân Thị T06 (năm) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2021.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Tr 01 (năm) 08 (tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch t tiêu hủy:

+ 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “QT” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).

+ 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu (mẫu hoàn lại V214-21) do Viện Pháp Y Quốc Gia hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).

+ 100 (một trăm) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu xanh.

- + 11 (mười một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu đỏ.
- + 32 (ba mươi hai) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc.
- + 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX1” do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).
- + 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX2” do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).
- + 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX3” do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).
- + 01 (một) cân điện tử màu đen không có nhãn hiệu.
- + 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa nhiều đoạn ống nhựa các màu, loại ống hút nước giải khát.
- + 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút nước, loại chai đựng nước giải khát.
- + 01 (một) cuộn giấy bạc.
- + 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX1” do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).
- + 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX2” do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).
- + 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX3” do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).
- + 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX4” do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).
- + 01 (một) ví da màu đen;
- + 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút nước, loại chai đựng nước giải khát.
- + Một số túi nilon loại một đầu có rãnh khóa nhựa, có kích thước khác nhau, chưa qua sử dụng.
- + 01 biển số xe máy: 98L4-9362.

Tịch t nộp ngân sách Nh nước: 01 điện thoại Nokia, màu xanh, số serial: 3541981070691609 của bị cáo Thân Thị Thanh; 01 điện thoại của 01 (một) điện thoại IPHONE 5S, màu trắng, Imei: 352031061971973 của bị cáo Nguyễn Anh T; Số tiền 790.000đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Taurus;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T số tiền 2.950.000đồng; Trả lại cho bị cáo Đào Đức C 01 (một) điện thoại Mobell, màu đỏ, Imei: 812695110987795; Trả lại cho bị cáo Thân Thị T số tiền 580.000.đồng; Trả lại bị cáo Ngô Văn Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu h, số Seri 1:357743108126024; số Seri 2: 3577451010322214 và số tiền 9.130.000đồng. Đề nghị giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Anh T, Đào Đức C, Thân Thị Thanh, Ngô Văn Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Linh

